

Bản án số: **155/2020/HS-PT**

Ngày: 12 - 6 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Long**

*Các thẩm phán:* Ông **Mai Xuân Thành**

Ông **Trần Quốc Cường**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Đoàn Ngọc Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo **Hoàng Quốc T** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo; đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Hoàng Quốc T**, sinh ngày 06/7/1998 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKNKTT: Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Trần Thị P; vợ Huỳnh Thị Như Y, con Hoàng Phúc K, sinh ngày 10/4/2019 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2019 cho đến nay; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Trương Thị Thùy N**, Luật sư, Văn phòng luật sư N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Toà án không triệu tập tham gia phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng tháng 7/2018, Hoàng Quốc T quen biết chị Huỳnh Thị Như Y qua mạng Internet. Ngày 16/9/2018, chị Y ra Hà Nội thăm T và hai người đã có quan hệ tình dục với nhau. Giữa tháng 10/2018, chị Y thông báo cho T biết là đã có thai với T vì vậy hai gia đình đã tổ chức lễ cưới cho T và chị Y (nhưng chưa đăng ký kết hôn). Tháng 01/2019, chị Y đi khám thai và nói với T thai được 05 tháng. T tính nhầm thì thấy đến thời điểm đó thai mới 04 tháng nên nghi ngờ cái thai trong bụng chị Y không phải con của mình. Ngày 10/4/2019, chị Y sinh cháu Hoàng Phúc K, T vẫn tiếp tục nghi ngờ cháu K không phải con của mình nhưng vì thương yêu vợ nên chấp nhận và không nói rõ việc nghi ngờ cho mọi người biết.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/7/2019, chị Y đi siêu thị nên nói T ở nhà trông giữ cháu K. Trước khi đi, chị Y để điện thoại di động hiệu Iphone 6 cho T sử dụng còn chị Y lấy điện thoại của T dùng. Khoảng 15 giờ, cháu K bắt đầu khóc nên T vừa chơi game trên điện thoại vừa ru cháu K. Đến khoảng 16 giờ do cháu K khóc to hơn nên T kiểm tra thì thấy cháu K đại tiện ra bím. T làm vệ sinh và thay bím cho cháu K rồi đặt vào nôi ru ngủ, nhưng cháu K không ngủ mà tiếp tục khóc. Đến khoảng 16 giờ 50 phút, do cháu K tiếp tục khóc nhiều và to hơn nên T bế cháu lên rồi lấy bình sữa cho cháu bú nhưng cháu không chịu bú. Do trước đó có nghi ngờ cháu K không phải con của mình và bức tức việc cháu K quấy khóc, dỗ mãi không được, nên T đặt bình sữa xuống, dùng tay trái bịt mũi và miệng cháu khoảng 20 giây đến 30 giây rồi thả ra nhưng cháu vẫn khóc to không nín. Sau đó, T đặt cháu K xuống tay trái bóp cổ cháu K rồi lắc qua lắc lại khoảng 10 lần trong thời gian khoảng 10 giây thì thấy cháu không khóc nữa, mặt mũi tím tái và thờ nấc lên. Thấy vậy, T đặt tay trái lên ngực cháu K và thấy tim đập nhanh nên dùng miệng hô hấp, hút mũi cho cháu K sau đó ghé tai vào ngực cháu để nghe thì thấy tim đã ngừng đập. T dùng ngón tay đặt vào mũi cháu K thì thấy cháu đã ngừng thở. Biết cháu K đã chết, T bế cháu lên đặt vào nôi rồi đắp chăn lại.

Khoảng 17 giờ 30 phút, T gọi điện cho chị Y hỏi mật khẩu Icloud của điện thoại Iphone 6, mục đích để bán điện thoại lấy tiền bỏ trốn ra Hà Nội. Sau khi có được mật khẩu Icloud, T xuống nhà dưới lấy quần áo của mình bỏ vào ba lô rồi ra trước nhà lấy xe mô tô hiệu biển số 75GI-206.60 của ông Huỳnh B (bố đẻ chị Y) chạy đến tiệm mua bán điện thoại D, phường T, thị xã H bán chiếc điện thoại Iphone 6 cho anh Nguyễn Nhất Kiệt được 1.000.000 đồng. Sau khi bán điện thoại, T chạy xe mô tô 75GI-206.60 đến Bến xe phía Nam, thành phố Huế gửi xe lại và thuê xe ôm chạy ra Bến xe phía Bắc để trốn ra Hà Nội. Đến

bên xe phía Bắc, T đến một tiệm Internet liên lạc với mẹ ruột là Trần Thị P nhưng không được. Do có ý định tự tử nên T đến quầy thuốc tây mua 01 hộp thuốc ngủ hiệu STILUX bên trong có 10 vỉ, mỗi vỉ có 10 viên, rồi đến quầy tạp hóa mua 01 quyển vở loại 96 trang và 01 cây bút, mục đích viết thư để lại cho gia đình. Sau đó, T thuê xe taxi đến một tiệm Internet nhắn tin cho bà P kể lại sự việc đã giết cháu K và có ý định tự tử. Bà P và những người trong gia đình như chị Hoàng Thị T (chị ruột T), ông Hoàng Văn H (bố ruột T), ông Trần Tiến Đ (cậu ruột T) nhiều lần gọi điện, nhắn tin khuyên T không nên tự tử mà đến Cơ quan Công an đầu thú. Lúc 00 giờ 10 phút, ngày 13/7/2019, T đến trụ sở Công an phường A, thành phố Huế đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với chị Huỳnh Thị Như Y, khi trở về nhà lúc 17 giờ 40 phút, thấy cháu K không cử động, môi tím tái, miệng hở, lưỡi lè ra và mắt lơ lơ thì liền gọi chị Hồ Thị T (chị dâu của Y) chở chị Y và cháu K đến bệnh viện thị xã H T cấp cứu. Tại bệnh viện, bác sỹ Nguyễn Thị Thanh H cùng ca trực tổ chức cấp cứu cho cháu K nhưng cháu đã chết trước khi vào bệnh viện.

Ngày 21/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 54A/PC02 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế giám định nguyên nhân cái chết của cháu Hoàng Phúc K.

Tại Bản kết luận giám định số 173-19/TT ngày 31/7/2019, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận:

*“1. Chẩn đoán pháp y: Các dấu chứng bên ngoài và bên trong cơ thể chứng tỏ nạn nhân chết ngạt do dị vật đường tiêu hóa trào ngược (sặc sữa);*

*Vùng quanh miệng có đám da màu trắng khác biệt với sự xuất huyết dưới da lan tỏa vùng mặt, phù hợp với điểm tỳ đè miệng bằng vật tày mềm (bàn tay);*

*Dấu bầm tím lợi răng hàm trên tạo ra sau chết phù hợp với dụng cụ hút men khi đưa đi cấp cứu tạo ra...*

*Thời gian chết: Ngoài 06 giờ đồng hồ kể từ khi khám nghiệm.*

*2. Nguyên nhân chết: Chết ngạt do sặc sữa/có yếu tố tỳ chặn vùng miệng.”*

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 55/PC02 ngày 13/7/2019 giám định mẫu máu thu từ nạn nhân Hoàng Phúc K với các mẫu vật thu giữ tại hiện trường. Tại bản kết luận số 325/GĐ ngày 25/7/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Mẫu máu thu của nạn nhân Hoàng Phúc K thuộc nhóm máu O, các mẫu vật thu tại hiện trường không dính máu của nạn nhân.

Ngày 17/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu

giám định số 56/PC02 trưng cầu Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định ADN để xác định cháu Hoàng Phúc K có phải con đẻ của Hoàng Quốc T và chị Huỳnh Thị Như Y hay không? Tại Bản kết luận giám định số 746/C09C(Đ5) ngày 12/8/2019, Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: *Cháu Hoàng Phúc K là con đẻ của chị Huỳnh Thị Như Y nhưng không phải là con đẻ của Hoàng Quốc T.*

Với các nội dung trên,

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:*

Căn cứ các điểm b, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc T 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/7/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định,

Ngày 31 Tháng 01 năm 2020, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Quốc T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 12/7/2019, tại nhà của vợ chồng Hoàng Quốc T và chị Huỳnh Thị Như Y ở tổ 9, phường P, thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Hoàng Quốc T đang trông nom, chăm sóc cháu Hoàng Phúc K (con của chị Y và bị cáo), tuy nhiên do cháu K khóc nhiều và khóc to, bị cáo dỗ cháu không được dẫn đến việc T bực tức, nên T đã có hành vi dùng tay bịt mũi và miệng cháu K, sau đó dùng tay đè vào cổ cháu dẫn đến cháu K chết.

Tại Bản kết luận giám định số 173-19/TT ngày 31/7/2019, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận về nguyên nhân chết của cháu K: *“Chết ngạt do sặc sữa/có yếu tố tỳ chận vùng miệng.”*

Hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã thực hiện hành vi với cháu K mới hơn 03 tháng tuổi, giữa bị cáo với cháu K không có mâu thuẫn và cháu K cũng không

có khả năng tự bảo vệ mình; biết cháu K ngưng thở bị cáo không cứu giúp mà bỏ trốn, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “Giết người dưới 16 tuổi” và “Có tính chất côn đồ”.

Với hành vi phạm tội trên, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt các bị cáo Hoàng Quốc T tội “*Giết người*” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Quốc T xin giảm nhẹ hình phạt, thấy:

Bị cáo Hoàng Quốc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng vì bức tức cá nhân khi trông giữ trẻ nhỏ không được và do nghi ngờ cháu K không phải con đẻ của mình nên bị cáo T thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của cháu K. Hành vi của bị cáo gây ra thể hiện sự côn đồ, coi thường tính mạng của người khác và bất chấp pháp luật nên cần xử phạt mức án tương xứng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 12 năm tù là có căn cứ, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được chứng cứ nào khác, mới so với án sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[3]. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị này phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị này không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, không có căn cứ nên không chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Quốc T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc T. Giữ nguyên Bản

án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. *Xử phạt*: Bị cáo **Hoàng Quốc T 12 (Mười hai) năm** tù. Về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/7/2019.

2. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQ CSTHAHS - CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Long**